

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2014.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Căn cứ vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO ngày 18/05/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc và Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về hoạt động công ty năm 2018 và phương hướng năm 2019.

Điều 2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2018 được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học (AISC) như sau:

BCTC Niên độ 2018 (đã được kiểm toán):

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	:	1.803,62	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	623,55	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	226,89	tỷ đồng
2. Đầu tư ngắn hạn :	:	0	tỷ đồng
3. Các khoản thu ngắn hạn :	:	258,37	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho:	:	133,91	tỷ đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác:	:	4,37	tỷ đồng

B. Tài sản dài hạn	:	1.180,07	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	6,42	tỷ đồng
2. Tài sản cố định	:	150,09	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	268,49	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	631,97	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	123,10	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	1.803,62	tỷ đồng
A. Nợ phải trả	:	571,23	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	490,20	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	81,03	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.232,40	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	1.232,40	tỷ đồng
2. Các quỹ trích và khác	:	0	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	:	545,89 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	135,28 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất:

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản	:	4.430,28	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	667,21	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	324,54	tỷ đồng
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	:	0	tỷ đồng
3. Các khoản thu ngắn hạn	:	178,66	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho	:	133,91	tỷ đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác	:	30,10	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn	:	3.763,07	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	8,94	tỷ đồng
2. Tài sản cố định	:	2.624,91	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	976,23	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	2,40	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	159,60	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	4.430,28	tỷ đồng

A. Nợ phải trả	:	2.960,17	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	671,63	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	2.288,55	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.470,11	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	1.470,11	tỷ đồng
2. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	:	0	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu	:	917,10 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	128,47 tỷ đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Sau khi trừ phần lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát): 1.835 đồng / cổ phiếu.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2018 : 135,28 tỷ đồng.

I. Chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

- Chi thù lao HĐQT, Ban KS năm 2018	:	2,30 tỷ đồng
+ Chi thù lao HĐQT 1,5% LNST	:	2,03 tỷ đồng
+ Chi thù lao BKS 0,2% LNST	:	0,27 tỷ đồng
+ Chi thù lao Ban thư ký	:	0,05 tỷ đồng

II. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST	:	6,76 tỷ đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% LNST	:	6,76 tỷ đồng
- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2018 (12%)	:	75,60 tỷ đồng

Đối với việc chia cổ tức cho cổ đông năm 2018: Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương thức chia cổ tức.

Điều 4. Thông qua báo cáo về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019.

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính : tỷ VND

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ	729		
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	400		(250+50+100)
2- Doanh thu cung cấp công	100		
3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	4		(ngừng thu từ ngày 01/02/2019)

4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	150		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	40		
6- Doanh thu bán hàng khác	35		(xăng dầu)
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT	616		
1- BOT QL91	160		
2- BOT QL1	242		
3- BOT Đường chuyên dùng	14		(6 tháng)
4- BOT Phan thiết – Dầu Giây	165		(6 tháng)
5- Hoạt động đăng kiểm	15		
6- Hoạt động du lịch (CTI Travel)	20		
III/ Hợp nhất tập đoàn	1.305	141,5	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

4.2. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Dự kiến trong năm 2019 Công ty triển khai đầu tư các dự án, đầu tư liên doanh liên kết như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư, chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai (giá trị còn lại của dự án)	1.500	1.708
2	Dự án Khu dân cư tại Xã Phước Tân (Khu 10,4 ha)	200	949
3	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng Cụm công nghiệp Tân An	150	435
4	Dự án BOT nút giao đường 319 và Đường cao tốc Long Thành – Dầu Giây	350	966
5	Dự án Đầu tư xây dựng khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường	100	300
6	Các dự án tiềm năng khác	200	
	Tổng cộng	2.500	

Điều 5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

♦ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức 12 % vốn điều lệ (1.200 đồng/CP).

♦ **Kế hoạch chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:**

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2018 là 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2018 là 0,2% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban thư ký năm 2019 là 50.000.000 đồng/1 năm (Năm mươi triệu đồng).

Điều 6: Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện năm 2018:

Hội đồng quản trị đã thực hiện một số nội dung được ủy quyền, cụ thể đã xây dựng và thực hiện các phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển của Công ty tại các Dự án nút giao 319 với đường Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây theo hình thức BOT; Mở rộng và mua sắm thiết bị cho các mỏ khai thác đá Tân Cang 8, Xuân Hòa; chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai.

Điều 7: Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2019:

- Quyết định đầu tư các dự án khi HĐQT xét thấy có hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định nhận chuyển nhượng/chuyển nhượng các dự án khi HĐQT xét thấy cần thiết, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định phương án, hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác để đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Phê duyệt kế hoạch đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2019.

Điều 8. Thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

8.1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO cụ thể:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Nhóm này gồm có: - Hoạt động của các bến bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa, - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5221

	<p>- Lai dất, cứu hộ đường bộ Quản lý, bảo trì công trình đường bộ: Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: cầu, hầm, đường hè (biển báo, biển phốt, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải);</p>	
2	<p>Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: <i>01181: Trồng rau các loại</i> Nhóm này gồm: Các hoạt động gieo trồng rau các loại: - Trồng các loại rau lấy lá như: Rau cải, bắp cải, rau muống, súp lơ, cây bông cải xanh, rau diếp, măng tây, rau cúc, rau cần ta, rau cần tây và các loại rau lấy lá khác; - Trồng các loại rau lấy quả như: Dưa hấu, dưa chuột, bí xanh, bí ngô, cà chua, cây cà, cây ớt, các loại dưa và rau có quả khác; - Trồng các loại rau lấy củ, củ rễ, hoặc lấy thân như: Su hào, cà rốt, cây củ cải, cây hành, cây tỏi ta, cây tỏi tây, cây mùi, cây hẹ và cây lấy rễ, củ hoặc thân khác; - Trồng cây củ cải đường; - Trồng các loại nấm. <i>Loại trừ:</i> - Trồng cây làm gia vị được phân vào nhóm 01281 (Trồng cây gia vị lâu năm) và nhóm 01282 (Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm); - Thu nhặt hoa quả hoang dại như: Trám, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên... được phân vào nhóm 02320 (Thu nhặt lâm sản trừ gỗ). - Sản xuất giống nấm được phân vào nhóm 01310 (Nhân và chăm sóc giống cây hàng năm). <i>01182: Trồng đậu các loại</i> Nhóm này gồm: Các hoạt động gieo trồng các loại đậu để lấy hạt như: đậu đen, đậu xanh, đậu vàng, đậu trụng quốc, đậu hà lan... <i>Loại trừ:</i> Trồng cây đậu tương được phân vào nhóm 01170 (Trồng cây có hạt chứa dầu). <i>01183: Trồng hoa hàng năm</i> Nhóm này gồm: Trồng các loại cây hàng năm lấy hoa hoặc cả cành, thân, lá, rễ để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa...</p>	0118
3	<p>Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm</p>	5820
4	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác Chi tiết: - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho</p>	4659

	công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	
7	Hoạt động viễn thông có dây	6110
8	Hoạt động viễn thông không dây	6120
9	Lập trình máy vi tính	6201
10	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính	6209
11	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12	Công thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
13	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329

Đại hội cũng thống nhất thông qua nội dung sửa đổi Khoản 2 Điều 3 chương I của bản điều lệ Công Ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO lập ngày 19/04/2018

8.2. Ủy quyền và Tổ chức thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để hoàn tất việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tại phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai theo quy định

Giao người Đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tổ chức hoàn thiện các thủ tục nhằm mục đích được Cơ quan hữu quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD xác nhận về việc thay đổi nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty trong thời gian sớm nhất.

Điều 9. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán năm 2019:

Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2019: Là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC).

Điều 10. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng số tiền trong đợt phát hành này:

Căn cứ vào tình hình thực tế về nhu cầu tăng cường và mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh nhằm tận dụng tốt các cơ hội hiện có, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian sắp tới, Hội Đồng Quản Trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Đối tác chiến lược, cụ thể:

10.1. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tổ chức phát hành:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO**

2. **Loại cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Vốn điều lệ hiện tại:** 629.999.970.000 (*Sáu trăm hai chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi nghìn*) đồng.
5. **SLCP đang lưu hành hiện tại:** 62.999.997 cổ phần
6. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** Tối đa 10.000.000 (*mười triệu*) cổ phần
7. **Tổng giá trị cổ phần chào bán (theo mệnh giá):** Tối đa 100.000.000 (*một trăm tỷ*) đồng
8. **Tỷ lệ CP chào bán/SLCP đang lưu hành:** 15,87%
9. **Phương thức phát hành:** Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
10. **Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư** Là tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nước ngoài có tiềm năng về tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của Pháp luật.
11. **Nguyên tắc xác định giá chào bán và Giá chào bán dự kiến**
- Theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, Giá trị sổ sách Công ty tại thời điểm 31/12/2018.
 - Giá thị trường bình quân đóng cửa của cổ phiếu trong 15 phiên gần nhất (tính đến ngày 10/05/2019).
 - Trên cơ sở đánh giá các yếu tố vĩ mô tác động lên thị trường chứng khoán nói chung và giá cổ phiếu của công ty nói riêng trong thời gian qua, nhằm đảm bảo cho sự thành công của đợt phát hành cũng như tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán chính thức cho Nhà đầu tư trên cơ sở nguyên tắc xác định giá như sau:
Giá chào bán là Giá đề xuất chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư được lựa chọn (*đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán*) và Giá chào bán không được thấp hơn 22.000 đồng/cổ phần.
12. **Đối tượng chào bán**
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt chào bán tăng vốn được thành công và đem lại

lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

11. Chuyển nhượng cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán cho Đối tác chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành theo quy định của Pháp luật.

12. Thời điểm phát hành dự kiến

Trong năm 2019, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận

13. Mức độ pha loãng cổ phiếu

Đợt chào bán cổ phần có thể làm (i) rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông.

14. Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết cho Nhà đầu tư (nếu có)

Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư không được mua hết (gọi là **Cổ phiếu cần phân phối**) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn Giá chào bán cho Đối tác chiến lược ban đầu.

Việc phân phối số cổ phiếu không bán hết cho các Đối tượng khác sẽ tuân thủ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP và tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

15. Lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt chào bán.

16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho Đối tác chiến lược tối thiểu dự kiến là (theo giá phát hành là 22.000 đồng/cổ phần) 220.000.000.000 đồng.
- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để Đầu tư các dự án của Công ty đang và có kế hoạch triển khai trong năm 2019, Cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (tỷ đồng)	Mục đích
1	Dự án BOT QL1 đoạn Phan Thiết – Dầu Giây	187,6	Làm vốn đối ứng cho các dự án
2	Dự án BOT đường 319 nối dài và nút giao 319 với đường cao tốc HCM-LT-DG	32,4	
Tổng Cộng		220	

- ĐHĐCĐ giao cho HĐQT cân nhắc điều chỉnh, phân bổ lại nguồn vốn cho các hoạt động trên nếu thấy cần thiết nhằm đảm bảo phù hợp kế hoạch phát triển chung của

Công ty và lợi ích cao nhất cho Cổ đông Công ty.

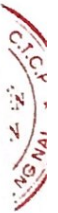
17. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Xác định giá chào bán cổ phiếu chính thức cho Đối tác chiến lược trên cơ sở nguyên tắc xác định giá đã được ĐHCĐ thông qua.
- Thông qua danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán cho từng nhà đầu tư trên cơ sở phù hợp với tiêu chí đã được ĐHCĐ thông qua;
- Thực hiện các thủ tục phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương án phát hành; và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án phát hành đã được ĐHCĐ thông qua.
- Lập phương án chi tiết xử lý cổ phần không mua hết (nếu có) theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông; Lập phương án sử dụng tiền chi tiết thu được từ đợt chào bán có lợi nhất cho cổ đông và Công ty. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán chứng khoán cho Đối tác chiến lược.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.
- Thực hiện việc bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến việc phát hành và thay đổi mức vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại VSD và HOSE theo đúng quy định của Pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để phong tỏa và chấm dứt phong tỏa tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài phục vụ cho việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ (nếu có).

10.2. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc và lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty.



Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử và danh sách bổ sung thành viên BKS trúng cử nhiệm kỳ 2018-2023:

- Thông qua tờ trình phê chuẩn danh sách đề cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

STT	Họ và Tên	Điều kiện ứng cử, đề cử
1	Vũ Thị Hồng	Đề cử

- Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Vũ Thị Hồng	92,25%

Thông nhất thông qua thành viên bổ sung trúng cử BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023 là bà Vũ Thị Hồng. Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 sau khi bầu bổ sung gồm

STT	Họ và Tên
1	Đâu Thị Huyền
2	Vũ Thị Thúy
3	Vũ Thị Hồng

11.4. Thông qua chức danh trưởng Ban kiểm soát:

- Chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là bà: Vũ Thị Hồng.

Điều 12. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết được lập lúc 11h40 ngày 18 tháng 05 năm 2019 đã được đọc thông qua trước Đại hội với tỷ lệ nhất trí 100%. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- Các TV, HĐQT
- Ban KS, Ban TGD
- Lưu HS, TKý HĐQT

TM/ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
CƯỜNG THUẬN
IDICO
TP. BIÊN HÒA, T. ĐỒNG NAI
TRẦN NHƯ HOÀNG